

Số: 208/2018/NQ-HĐND

Đồng Tháp, ngày 06 tháng 12 năm 2018

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức
trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP
KHOÁ IX - KỲ HỌP THỨ TÁM**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức, viên chức;

Căn cứ Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức;

Xét Tờ trình số 74/TTr-UBND ngày 23 tháng 10 năm 2018 của Ủy ban nhân dân Tỉnh thông qua dự thảo Nghị quyết quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hoá - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân Tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp. Cụ thể như sau:

1. Mức chi đào tạo cán bộ, công chức trong nước

Cán bộ, công chức được cơ quan có thẩm quyền cử đi đào tạo sau đại học tại các cơ sở đào tạo trong nước tự lo toàn bộ chi phí học tập đến khi hoàn thành khóa học được cơ sở đào tạo cấp bằng thạc sĩ, bằng tiến sĩ, sẽ được hỗ trợ khoản trọn chi phí khóa học như sau:

a) Cao học: mức khoán 70.000.000 đồng.

b) Nghiên cứu sinh: mức khoán 80.000.000 đồng.

2. Mức chi bồi dưỡng cán bộ, công chức trong nước

2.1. Chi báo cáo viên

Mức chi thù lao báo cáo viên bao gồm cả tiền soạn giáo án, bài giảng; được tính theo buổi (04 tiết) và theo thực tế chức danh, trình độ của báo cáo viên tại địa phương:

a) Giảng viên, báo cáo viên là Ủy viên Trung ương Đảng, Bộ trưởng, Bí thư Tỉnh ủy và các chức danh tương đương: mức chi 2.000.000 đồng/buổi;

b) Giảng viên, báo cáo viên là Thứ trưởng, Chủ tịch Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Phó Bí thư Tỉnh ủy và các chức danh tương đương; giáo sư; chuyên gia cao cấp; tiến sĩ khoa học: mức chi 1.500.000 đồng/buổi;

c) Giảng viên, báo cáo viên là Phó chủ tịch Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Vụ trưởng và Phó vụ trưởng thuộc Bộ, Viện trưởng và Phó viện trưởng thuộc Bộ, Cục trưởng, Phó cục trưởng và các chức danh tương đương; phó giáo sư; tiến sĩ: mức chi 1.200.000 đồng/buổi;

d) Giảng viên, báo cáo viên là Tỉnh ủy viên, Giám đốc sở, ban, ngành tỉnh, chuyên viên cao cấp, giảng viên chính và tương đương: mức chi 1.000.000 đồng/buổi;

đ) Giảng viên, báo cáo viên là Phó giám đốc sở, ban, ngành tỉnh, chuyên viên chính, thạc sĩ và Thường vụ cấp huyện và tương đương: mức chi 800.000 đồng/buổi;

e) Báo cáo viên là chuyên viên cấp tỉnh, huyện và tương đương: mức chi 600.000 đồng/buổi;

g) Báo cáo viên cấp xã: mức chi 400.000 đồng/buổi;

2.2. Chi bồi dưỡng lý luận chính trị - hành chính.

Công chức được cấp có thẩm quyền cử đi tham gia lớp bồi dưỡng lý luận chính trị - hành chính được hỗ trợ các khoản sau:

a) Tại các cơ sở đào tạo trong tỉnh:

- Hỗ trợ khoán tiền tài liệu: 600.000 đồng/người/khóa học đối với lớp trung cấp chính trị - hành chính; 1.000.000 đồng/người/khóa học đối với lớp cao cấp chính trị;

- Hỗ trợ tiền ăn, ở: 50.000 đồng/người/ngày;

- Hỗ trợ khoán đi thực tế cuối khóa (nếu có): 500.000 đồng/người/khóa học đối với lớp trung cấp chính trị - hành chính; 1.000.000 đồng/người/khóa học đối với lớp cao cấp chính trị.

b) Tại các cơ sở đào tạo ngoài tỉnh:

- Hỗ trợ tiền học phí (nếu có): thanh toán theo thực tế;

- Hỗ trợ khoán tiền tài liệu: 1.000.000 đồng/khóa học;

- Hỗ trợ tiền ăn, ở: 150.000 đồng/người/ngày;

- Hỗ trợ khoán đi thực tế cuối khóa (nếu có): 1.500.000 đồng/khóa học.

2.3. Chi bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị

Công chức được cơ quan có thẩm quyền cử tham dự các lớp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị có thời gian tập trung dưới 06 tháng tại các cơ sở đào tạo được hỗ trợ các khoản sau:

a) Trong tỉnh (áp dụng đối với các lớp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ do Trường chính trị, Trung tâm Bồi dưỡng chính trị mở theo chỉ tiêu cấp thẩm quyền giao hàng năm):

- Hỗ trợ tiền học phí, tài liệu (nếu có): thanh toán theo thực tế;
- Hỗ trợ tiền ăn, ở: 50.000 đồng/người/ngày;
- Hỗ trợ khoán đi thực tế cuối khóa (nếu có): 1.000.000 đồng/người/khóa.

b) Ngoài tỉnh

- Đối với lớp bồi dưỡng có thời gian tập trung dưới 30 ngày: công chức được cử đi học các lớp bồi dưỡng được thanh toán chi phí trong nguồn kinh phí thường xuyên của đơn vị theo chế độ công tác phí hiện hành và tài liệu, học phí (nếu có).

- Đối với lớp bồi dưỡng có thời gian tập trung từ 30 ngày đến dưới 06 tháng: hỗ trợ tiền học phí, tài liệu (nếu có) theo thực tế; hỗ trợ tiền ăn, ở 150.000 đồng/người/ngày; hỗ trợ khoán đi thực tế cuối khóa (nếu có) 1.500.000 đồng/người/khóa.

3. Mức chi bồi dưỡng viên chức

Viên chức thuộc đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo một phần chi thường xuyên; đơn vị sự nghiệp do ngân sách nhà nước đảm bảo chi thường xuyên, khi được cấp có thẩm quyền cử tham gia các lớp bồi dưỡng các lớp lý luận chính trị trong và ngoài tỉnh; các lớp bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, chức vụ quản lý; lớp bồi dưỡng kỹ năng lãnh đạo quản lý cấp phòng, cấp sở (và tương đương) thì được hỗ trợ các khoản chi như công chức quy định tại khoản 2 nêu trên.

4. Các nội dung khác có liên quan thực hiện theo quy định tại Thông tư số 36/2018/TT-BTC.

5. Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức đã được cấp có thẩm quyền cử tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng từ năm 2018 trở về trước thì tiếp tục thực hiện theo chế độ đào tạo, bồi dưỡng đã được phê duyệt.

6. Nguồn kinh phí thực hiện

Kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức được đảm bảo từ nguồn kinh phí sự nghiệp đào tạo hàng năm của tỉnh, nguồn kinh phí tự chủ của đơn vị và nguồn thu hợp pháp khác (nếu có).

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân Tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân Tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp khoá IX, kỳ họp thứ tám thông qua ngày 06 tháng 12 năm 2018 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2019./.

Nơi nhận:

- UBND, VPQH, VPCP (I, II);
- Ban Công tác đại biểu;
- Bộ Tài chính;
- Cục kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- TT/HĐND, UBND, UBMTTQVN Tỉnh;
- Đoàn ĐBQH Tỉnh;
- Đại biểu HĐND Tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể Tỉnh;
- TT/HĐND, UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Công báo Tỉnh;
- Lưu: VT, TH (Đề).

CHỦ TỊCH

Phan Văn Thắng